

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	SỞ HỮU TRÍ TUỆ		
Mã học phần:	71BMAN30022	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71BMAN30022_01		
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Xây dựng được một công cụ dưới dạng phương pháp luận, trên cơ sở đó kết hợp với các kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ y dược để sinh viên vận dụng trong hoạt động thực tiễn.	Trả lời tự luận các câu hỏi dạng suy luận, gợi mở	30	1, 2, 3	3	
CLO2	Có nhận thức đầy đủ, toàn diện về khía cạnh ứng dụng của quyền SHTT do chúng được thể hiện rõ nhất qua các hoạt động chuyển giao công nghệ.	Trả lời tự luận các câu hỏi dạng suy luận, gợi mở	20	1, 2, 3	2	
CLO3	Khái quát được một số kỹ năng như tra cứu thông tin công nghệ, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	Trả lời tự luận các câu hỏi dạng suy	20	1, 2, 3	2	

		luận, gợi mở				
<b>CLO4</b>	Thể hiện năng lực làm trưởng nhóm, lãnh đạo; hoạch định và triển khai kế hoạch hoạt động sở hữu trí tuệ. Giao tiếp hiệu quả đa dạng (thuyết trình, lắng nghe, đối thoại, đàm phán, thoả hiệp, văn bản, đa phương tiện, ...).	Trả lời tự luận các câu hỏi dạng suy luận, gợi mở	20	1, 2, 3	2	
<b>CLO5</b>	Ứng xử phù hợp với các bên liên quan trong môi trường đa dạng, tôn trọng sự khác biệt đa văn hóa trong sở hữu trí tuệ. Ý thức bảo vệ môi trường và sự phát triển bền vững cho địa phương và toàn cầu	Trả lời tự luận các câu hỏi dạng suy luận, gợi mở	10	1, 2, 3	1	

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### Câu 1. (3 điểm)

##### Tình huống giả định:

Công ty A có trụ sở đặt tại Việt Nam nộp đơn đăng ký bằng độc quyền sáng chế đối với sản phẩm X do công ty A nghiên cứu sản xuất tại Việt Nam vào ngày 02/01/2024. Sau khi được chấp nhận đơn hợp lệ, công ty A đã chỉ định đơn thông qua hệ thống PCT tại Hoa Kỳ vào ngày 08/03/2024.

Công ty B có trụ sở đặt tại Hoa Kỳ nộp đơn đăng ký bằng độc quyền sáng chế đối với sản phẩm X (do công ty B độc lập nghiên cứu, không sao chép và hoàn toàn tương tự của công ty A) tại Hoa Kỳ ngày 04/01/2024 và chỉ định đơn thông qua hệ thống PCT tại Việt Nam vào ngày 01/03/2024.

##### Câu hỏi:

- Xác định ngày ưu tiên của công ty A và công ty B.
- Tại Việt Nam: Công ty A hay công ty B sẽ được ghi nhận là nộp đơn đăng ký bằng độc quyền sáng chế trước? Tại sao?
- Tại Hoa Kỳ: Công ty A hay công ty B sẽ được ghi nhận là nộp đơn đăng ký bằng độc quyền sáng chế trước? Tại sao?
- Thời hạn bảo hộ của bằng độc quyền sáng chế? Trường hợp công ty A được cấp bằng độc quyền sáng chế thì đến khi nào bằng độc quyền sáng chế của công ty A hết thời hạn bảo hộ.

- Trong trường hợp công ty A không chỉ định đơn vào Hoa Kỳ và công ty B được cấp bằng độc quyền sáng chế đối với sản phẩm X tại Hoa Kỳ. Khi công ty A thương mại hóa sản phẩm X tại Hoa Kỳ thì sẽ gặp trở ngại gì? Hãy đề xuất hướng giải quyết của công ty A

### **Câu 2 (2 điểm):**

Trình bày quy tắc đánh đổi khi đăng ký sáng chế? (1 điểm)

Tại sao sáng chế có thời gian bảo hộ độc quyền hữu hạn còn nhãn hiệu lại được bảo hộ độc quyền vô thời hạn? (1 điểm)

### **Câu 3 (5 điểm):**

#### **Tình huống giả định:**

Nhóm sinh viên trường đại học Văn Lang nghiên cứu khoa học với toàn bộ kinh phí của trường. Sản phẩm đạt được là 2 loại trà thảo mộc: “Trà lá ổi” và “Trà lá xoài” với các công dụng sau:

- Sử dụng đơn giản, mùi vị dễ chịu.
- Giảm mỡ máu, hạ cholesterol trong máu.

Để tạo ra 2 sản phẩm mới này, nhóm nghiên cứu gồm 3 người:

- Người X: Giáo viên hướng dẫn. Chịu trách nhiệm định hướng và giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình nghiên cứu.
- Người Y: Sinh viên. Trực tiếp tìm nguyên liệu sản xuất và tiến hành các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm.
- Người Z: Bạn cùng lớp của Y. Hỗ trợ đánh giá cảm quan các sản phẩm và mang sản phẩm đi kiểm nghiệm các chỉ tiêu liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm.

#### **Câu hỏi:**

- Xác định chủ sở hữu và tác giả/đồng tác giả của “Trà lá ổi” và “Trà lá xoài”? Giải thích
- Trình bày chi tiết các đối tượng sở hữu trí tuệ nào có thể hình thành trong quá trình nghiên cứu và thương mại hóa “Trà lá ổi” và “Trà lá xoài” của nhóm sinh viên HUTECH. Cách thức bảo vệ các đối tượng sở hữu trí tuệ đó?

## ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Tự luận</b>			
<b>Câu 1</b>		<b>3.0</b>	
Nội dung a.	Ngày ưu tiên: - Công ty A: 02/01/2024 - Công ty B: 04/01/2024	1	
Nội dung b.	Tại Việt Nam: Công ty A. Vì có ngày nộp đơn sớm hơn ngày ưu tiên của công ty B Tai Hoa Kỳ: Công ty A. Vì có ngày ưu tiên sớm hơn ngày nộp đơn của công ty B. Thời hạn bảo hộ bằng độc quyền sáng chế của công ty A: 20 năm kể từ ngày nộp đơn. Cụ thể đến hết 02/01/2044	1	
Nội dung c.	Công ty A nếu muốn kinh doanh sản phẩm X tại Hoa Kỳ cần nộp đơn yêu cầu hủy bằng độc quyền sáng chế của công ty B vì mất tính mới. Đồng thời phải có sự cải tiến sản phẩm X để có thêm đặc tính kỹ thuật mới trong sản phẩm nhằm đủ điều kiện đăng ký bảo hộ sáng chế tại Hoa Kỳ.	1	
<b>Câu 2</b>		<b>2.0</b>	
Nội dung a.	Việc nghiên cứu tìm ra giải pháp kỹ thuật dưới dạng sáng chế có đủ điều kiện để đăng ký bảo hộ nghĩa là tác giả sáng chế đã tìm ra một kiến thức mới hoặc một ứng dụng mới hoặc một sản phẩm mới hoặc một quy trình mới. Khi tác giả/đồng tác giả sáng chế hoặc chủ sở hữu sáng chế đăng ký bảo hộ sáng chế thì phải mô tả một cách đầy đủ, chi tiết và chính xác sáng chế của mình. Điều này tương ứng với việc tác giả/đồng tác giả sáng chế đã đóng góp kết quả nghiên cứu của mình vào kho tàng tri thức của nhân loại. Để đền bù thỏa đáng việc đóng góp, chủ sở hữu sáng chế được một khoảng thời gian nhất định để độc quyền khai thác sáng chế nhằm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bù đắp chi phí bỏ ra để tạo nên sáng chế.</li> <li>• Tái đầu tư nghiên cứu và mở rộng sản xuất</li> <li>• Thu lợi nhuận xứng đáng với công sức bỏ ra.</li> </ul>	1	

	<p>Thời gian bảo hộ độc quyền đã được tính toán để chủ sở hữu sáng chế có đủ lợi nhuận cho để bù đắp chi phí sáng tạo ra sáng chế và thu lợi nhuận.</p> <p>Sau thời gian độc quyền khai thác, tổng nguồn tiền thu được của chủ sở hữu càng nhiều thì thời hạn độc quyền sử dụng của sáng chế sẽ giảm dần.</p> <p>Ngoài ra, nếu bảo hộ độc quyền sáng chế trong thời gian quá dài sẽ ảnh hưởng đến sự sáng tạo, cải tiến và phát triển trong nghiên cứu khoa học công nghệ.</p>		
Nội dung b.	Nếu chủ sở hữu giải pháp kỹ thuật không đăng ký bảo hộ dưới dạng sáng chế thì có khả năng một người khác độc lập sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật tương tự và đăng ký bảo hộ. Khi đó người tìm ra giải pháp kỹ thuật trước lại không được bảo hộ bởi cơ quan nhà nước có chức năng.	0,5	
Nội dung c.	Nhãn hiệu để duy trì lâu dài cần phải liên tục đầu tư chi phí để truyền thông, quảng cáo, tiếp thị, khuyến mãi ... để khách hàng mục tiêu luôn ghi nhớ được nhãn hiệu và sản phẩm, dịch vụ do nhãn hiệu đó đại diện.	0,5	
	Nhãn hiệu tồn tại càng lâu thì chi phí của chủ sở hữu tích tụ vào nhãn hiệu càng nhiều		
<b>Câu 3</b>		<b>5.0</b>	
Nội dung a.	<p>Chủ sở hữu: Trường đại học Văn Lang. Vì đã bỏ toàn bộ chi phí nghiên cứu thành công 2 sản phẩm “Trà lá ổi” và “Trà lá xoài”. Ngoài ra, trong hợp đồng thuê nhóm nghiên cứu không có thỏa thuận khác.</p> <p>Đồng tác giả: Người X và người Y vì đã có những đóng góp đáng kể trong việc hình thành nên 2 sản phẩm.</p> <p>Người Z chỉ làm những công việc phổ thông nên không được công nhận là đồng tác giả của sản phẩm.</p>	1.5	
Nội dung b.	<p>Các đối tượng sở hữu trí tuệ có thể có trong quá trình nghiên cứu và thương mại hóa giống 2 sản phẩm “Trà lá ổi” và “Trà lá xoài”:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáng chế: quy trình sản xuất ra sản phẩm (thành phần, nhiệt độ sấy, các công đoạn sản xuất ...).</li> </ul>	3.5 điểm	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bí mật kinh doanh: quá trình tạo ra sản phẩm (nếu không đăng ký sáng chế).</li> <li>- Nhân hiệu: Dùng để thương mại hóa sản phẩm</li> <li>- Kiểu dáng công nghiệp: Thiết kế bao bì sản phẩm, Tờ rơi giới thiệu.</li> <li>- Tác phẩm khoa học: Báo cáo kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Cuộc biểu diễn: Các Hội thảo trình diễn, quảng bá cho sản phẩm</li> </ul>		
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

**Người duyệt đề**

**TS. Nguyễn Hữu Hùng**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2024*

**Giảng viên ra đề**

**ThS. Lâm Võ Nguyên**